

TIÊU ĐIỂM LUẬT



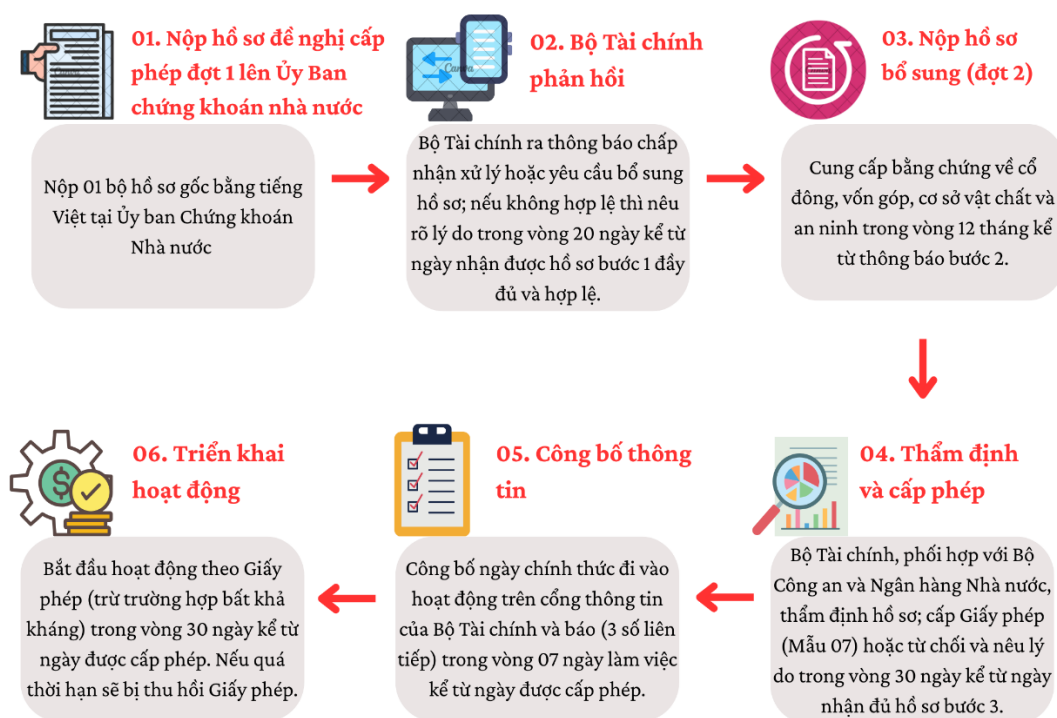
Cập nhật những thay đổi pháp lý quan trọng hàng tháng có ảnh hưởng đến hoạt động đầu tư và kinh doanh tại Việt Nam. Truy cập Trung tâm Tư liệu của chúng tôi để theo dõi những cập nhật pháp lý mới nhất và tin tức từ LNT & Partners.

Thủ tục và Hồ sơ Đề nghị Cấp Giấy Phép Cung cấp Dịch vụ Tổ chức Thị trường Giao dịch Tiền Mã Hóa

Ngô Thanh Hải – Cộng sự Cao cấp
Nguyễn Ngọc Linh – Trợ lý Luật sư

Dưới đây là phần tóm lược 06 bước thủ tục, thành phần hồ sơ và mốc thời hạn để nộp, công bố và đưa vào vận hành Giấy phép tổ chức sàn giao dịch tiền mã hóa theo Nghị Quyết 05/2025/NQ-CP được ban hành vào ngày 09/09/2025.

Thủ tục và hồ sơ đề nghị cấp giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tiền mã hóa



Hình 1: Quy trình xin cấp giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tiền mã hóa.

Bước 1 – Nộp hồ sơ đề nghị cấp phép đợt 1 lên Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước ¹

Theo Quy định tại Điều 10.1, Tổ chức đăng ký sẽ nộp 01 bộ hồ sơ bản gốc bằng tiếng Việt (trường hợp tài liệu trong hồ sơ là bản sao thì phải là bản sao từ sổ gốc hoặc được chứng thực) cho Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước (SCC). Hồ sơ được nộp và trả trực tiếp tại Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, qua Cổng dịch vụ công quốc gia hoặc qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính theo quy định pháp luật. Hồ sơ bước này bao gồm:

(i) Giấy đề nghị giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa theo Mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị Quyết này kèm theo Điều lệ của tổ chức đăng ký²;

(ii) Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp trong trường hợp tài liệu này trong trường hợp tài liệu này chưa được đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp³;

(iii) Danh sách nhân sự theo Mẫu số 05 và Bản thông tin cá nhân theo Mẫu số 06 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này đáp ứng quy định tại khoản 5 Điều 8⁴ của Nghị quyết 05/2025/NQ-CP; Hợp đồng lao động của các nhân sự này;⁵

(iv) Quy trình, bao gồm các quy trình nghiệp vụ sau:⁶

- Quy trình quản trị rủi ro, bảo mật thông tin;
- Quy trình cung cấp dịch vụ nền tảng phát hành tiền mã hóa;
- Quy trình lưu ký, quản lý tài sản khách hàng;
- Quy trình giao dịch, thanh toán;
- Quy trình tự doanh;
- Quy trình phòng chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ vũ khí hủy diệt hàng loạt;
- Quy trình công bố thông tin;

¹ Điều 10.1 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

² Điều 9.1 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

³ Điều 9.2 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

⁴ Điều kiện về nhân sự:

a) Tổng giám đốc (Giám đốc) có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận nghiệp vụ của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm hoặc quản lý quỹ;

b) Giám đốc công nghệ (hoặc vị trí tương đương) có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm làm việc tại bộ phận công nghệ thông tin của các tổ chức trong lĩnh vực tài chính, chứng khoán, ngân hàng, bảo hiểm, quản lý quỹ hoặc doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ;

c) Có tối thiểu 10 nhân sự làm việc tại bộ phận công nghệ có văn bằng, chứng chỉ đào tạo về an toàn thông tin mạng đáp ứng quy định tại Điều 50 Luật an toàn thông tin mạng; có tối thiểu 10 nhân sự có chứng chỉ hành nghề chứng khoán làm việc tại các bộ phận nghiệp vụ khác.

⁵ Điều 8.5, 9.5 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

⁶ Điều 8.6, 9.6 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

- Quy trình kiểm soát nội bộ;
- Quy trình giám sát giao dịch;
- Quy trình ngăn ngừa xung đột lợi ích, giải quyết khiếu nại của khách hàng, bồi thường khách hàng.

Bước 2 – Bộ Tài chính phản hồi⁷

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ, hợp lệ các tài liệu được quy định tại Điều 9.1, 9.2, 9.5 and 9.6⁸ của Nghị quyết 05/2025/NQ-CP, Bộ Tài Chính có văn bản về việc tổ chức đăng ký tiến hàng các thủ tục quy định tại Điều 9.3 Nghị Quyết 05/2025/NQ-CP. Trường hợp hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ, Bộ Tài chính có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

Bước 3 – Nộp hồ sơ bổ sung (đợt 2)⁹

Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Bộ Tài Chính có văn bản quy định tại Điều 9.2 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP, tổ chức đăng ký tiếp tục nộp các tài liệu sau đây:

(i) Danh sách cổ đông, thành viên góp vốn theo Mẫu số 03 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này kèm theo các tài liệu sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc tài liệu tương đương đối với tổ chức trong trường hợp tài liệu này chưa được đăng tải trên Cổng thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp; báo cáo tài chính 02 năm liền trước của tổ chức góp vốn đã được kiểm toán;
- Biên bản thỏa thuận góp vốn, trong đó thể hiện các thông tin đáp ứng các điều kiện sau:¹⁰
 - + Có tối thiểu 65% vốn điều lệ do các cổ đông, thành viên là tổ chức góp vốn, trong đó có trên 35% vốn điều lệ do ít nhất 02 tổ chức là ngân hàng thương mại, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ, công ty bảo hiểm, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ góp vốn;
 - + Cổ đông, thành viên góp vốn là tổ chức phải có tư cách pháp nhân, hoạt động kinh doanh có lãi trong 02 năm liền trước năm đề nghị cấp giấy phép; báo cáo tài chính 02 năm liền trước của tổ chức góp vốn phải được kiểm toán và ý kiến kiểm toán là ý kiến chấp thuận toàn phần;
 - + Tổ chức, cá nhân chỉ được góp vốn tại 01 tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa do Bộ Tài chính cấp phép;
 - + Tổng mức góp vốn, mua cổ phần của các nhà đầu tư nước ngoài vào tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa không được vượt quá 49% vốn điều lệ của tổ chức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa.

⁷ Điều 10.2, Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

⁸ Danh sách hồ sơ tại Bước 1;

⁹ Điều 10.3 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹⁰ Điều 8.3, 9.3 Nghị Quyết 05/2025/NQ-CP;

- (ii) Bản thuyết minh cơ sở vật chất theo Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị Quyết này, kèm theo giấy tờ chứng minh quyền sở hữu trụ sở, quyền sử dụng trụ sở hoặc hợp đồng thuê trụ sở¹¹;
- (iii) Văn bản thẩm định của Bộ Công an đối với hồ sơ đề xuất an toàn hệ thống thông tin cấp độ 4 của tổ chức, đăng ký¹²;
- (iv) Tài liệu chứng minh vốn góp bằng Đồng Việt Nam theo quy định tại Điều 8.2 Nghị Quyết 05/2025/NQ-CP¹³; báo cáo tài chính năm được kiểm toán hoặc báo cáo vốn điều lệ đã góp được kiểm soát tại thời điểm gần nhất.¹⁴

Bước 4 – Thẩm định & Cấp phép¹⁵

Trong thời hạn 30 ngày kể từ thời điểm Bộ Tài Chính nhận được đầy đủ các tài liệu quy định tại Điều 9 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP, Bộ Tài Chính phối hợp với Bộ Công an, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam xem xét hồ sơ và cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tiền mã hóa theo Mẫu số 07 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Trường hợp từ chối, Bộ Tài chính trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

Bước 5 – Công bố thông tin¹⁶

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ thời điểm Bộ Tài chính cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa, tổ chức đăng ký phải thực hiện công bố thông tin về ngày chính thức cung cấp dịch vụ tài sản mã hóa cho nhà đầu tư trên trang thông tin điện tử của Bộ Tài chính và 01 tờ báo điện tử hoặc báo in trong 03 số liên tiếp.

Đồng thời, tổ chức đăng ký phải thực hiện đăng tải trên trang thông tin điện tử của doanh nghiệp và trang thông tin điện tử của Bộ Tài Chính các thông tin sau:

– Các quy trình:

- + Quy trình cung cấp dịch vụ nền tảng phát hành tiền mã hóa;¹⁷
- + Quy trình lưu ký, quản lý tài sản khách hàng¹⁸;
- + Quy trình giao dịch, thanh toán¹⁹;
- + Quy trình công bố thông tin²⁰;

¹¹ Điều 9.4 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹² Điều 9.7 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹³ Việc góp vốn điều lệ phải bằng Đồng Việt Nam và có vốn điều lệ đã góp tối thiểu là 10.000 tỷ Đồng Việt Nam;

¹⁴ Điều 9.8 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹⁵ Điều 10.4 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹⁶ Điều 10.5 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹⁷ Điều 8.6b Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹⁸ Điều 8.6c Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

¹⁹ Điều 8.6d Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

²⁰ Điều 8.6g Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

+ Quy trình ngăn ngừa xung đột lợi ích, giải quyết khiếu nại của khách hàng, bồi thường khách hàng.²¹

- Báo cáo tài chính được kiểm toán hoặc báo cáo vốn điều lệ đã được góp tại thời điểm gần nhất theo quy định tại Điều 9.8 Nghị Quyết 05/2025/NQ-CP.

Bước 6 – Triển khai hoạt động ²²

Sau 30 ngày kể từ thời điểm Bộ Tài chính cấp Giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa, tổ chức đăng ký phải hoạt động theo Giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa trừ trường hợp có sự kiện bất khả kháng; quá thời hạn này mà không hoạt động thì Bộ Tài chính tiến hành các thủ tục thu hồi Giấy phép cung cấp dịch vụ tổ chức thị trường giao dịch tài sản mã hóa theo quy định tại Điều 12 Nghị Quyết 05/2025/NQ-CP.

Lưu ý: Quy trình nêu trên được xây dựng trên cơ sở pháp luật hiện hành. Do thủ tục này mới được triển khai và còn thiếu các quy định hướng dẫn chi tiết, trên thực tế cơ quan có thẩm quyền có thể yêu cầu bổ sung bước thực hiện hoặc tài liệu tùy từng trường hợp.

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm: Bản Tin Pháp Lý này nhằm mục đích cung cấp thông tin cập nhật về pháp luật và chỉ mang tính chất tham khảo. Nội dung trong bản tin không nên được sử dụng hoặc hiểu là lời khuyên pháp lý cho mục đích kinh doanh. LNT & Partners không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ việc sử dụng hoặc áp dụng thông tin nào trong bản tin cho mục đích kinh doanh. Để được làm rõ hoặc nhận tư vấn pháp lý cụ thể từ Bản Tin Pháp Lý này, vui lòng liên hệ Luật sư của chúng tôi: **Mr. Ngô Thanh Hải** qua email Hai.Ngo@LNTpartners.com.

²¹ Điều 8.6k Nghị quyết 05/2025/NQ-CP;

²² Điều 10.6 Nghị quyết 05/2025/NQ-CP.

LIÊN HỆ

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ với các Luật sư Thành viên của chúng tôi:



Ông Bùi Ngọc Hồng

Sáp nhập & Mua lại, Đầu tư nước ngoài, Tuân thủ Pháp luật, Lao động, Giải quyết tranh chấp

Hong.Bui@LNTpartners.com



Ông Trần Thái Bình

Quản trị doanh nghiệp, Lao động, Đầu tư nước ngoài, Giải quyết tranh chấp, Bất động sản, Sáp nhập & Mua lại, Thuế

Binh.Tran@LNTpartners.com



Bà Hoàng Nguyễn Hạ Quyền

Sáp nhập & Mua lại, Tuân thủ Pháp luật, Lao động, Phá sản & Tái cấu trúc

Quyên.Hoang@LNTpartners.com



Ông Lê Nết

Tài chính & Ngân hàng, Bất động sản, Giải quyết tranh chấp, Sáp nhập & Mua lại, Thuế

Net.Le@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Anh Tuấn

Chống độc quyền/Cạnh tranh, Sáp nhập & Mua lại, Lao động, Tuân thủ Pháp luật, Đầu tư nước ngoài

Tuan.Nguyen@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Xuân Thủy

Sáp nhập & Mua lại, Đầu tư nước ngoài, Lao động, Thuế

Thuy.Nguyen@LNTpartners.com



Bà Vũ Thanh Minh

Thuế, Đầu tư nước ngoài, Tài chính & Ngân hàng, Quản trị doanh nghiệp, Sáp nhập & Mua lại

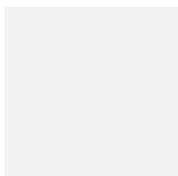
Minh.Vu@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Công Phú

Giải quyết tranh chấp

Phu.Nguyen@LNTpartners.com



Ông Nguyễn Văn Tuấn

Tài chính & Ngân hàng, Tuân thủ Pháp luật, Đầu tư nước ngoài, Giải quyết tranh chấp, Sở hữu Trí tuệ

VanTuan.Nguyen@LNTpartners.com



Bà Dương Bá Ánh Duyên

Bất động sản, Quản trị doanh nghiệp, Phá sản & Tái cấu trúc, Sáp nhập & Mua lại

AnhDuyen.Duong@LNTpartners.com



Bà Lương Trung Vân Nhi

Giải quyết tranh chấp, Lao động

VanNhi.Luong@LNTpartners.com

Về chúng tôi

Để biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:

Tp. Hồ Chí Minh (trụ sở chính)

Tầng 21, Tòa nhà Bitexco,
Số 2 Hải Triều, Phường Sài Gòn
+84 28 3921 2357

Hà Nội

Tầng 12, Tòa nhà Pacific Place,
83B Lý Thường Kiệt, Phường Cửa Nam
+84 24 3824 8522

LNT & PARTNERS ("LNT") là một công ty luật độc lập tại Việt Nam, cung cấp dịch vụ pháp lý toàn diện với thế mạnh trong các lĩnh vực doanh nghiệp và M&A, cạnh tranh, được phẩm, bất động sản, hạ tầng, tài chính, cũng như các vụ tranh tụng và trọng tài phức tạp. Chúng tôi tự hào là một trong những hãng luật hàng đầu tại Việt Nam, đồng hành cùng nhiều khách hàng trong nước và quốc tế, bao gồm các tập đoàn thuộc danh sách Fortune Global 500 và nhiều công ty niêm yết uy tín tại Việt Nam.

Nếu bạn cần thêm thông tin về bất kỳ bản tin pháp lý nào, đừng ngần ngại liên hệ trực tiếp với các tác giả.

Lưu ý: Bản tin này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo. Nội dung không được xem là tư vấn pháp lý chính thức và không thay thế cho ý kiến pháp lý trong từng trường hợp cụ thể. Để được tư vấn chi tiết, vui lòng liên hệ các Luật sư Thành viên của chúng tôi.